

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 175 /2023/DS-GĐT

Ngày: 10/8/2023

V/v tranh chấp nợ hui

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán: Ông Tô Chánh Trung

Ông Nguyễn Xuân Thiện

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Luông, Thẩm tra viên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mậu Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự về “*Tranh chấp nợ hui*” giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Kim D, sinh năm 1982;

Địa chỉ: ấp B, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Bị đơn:*

2.1. Bà Nguyễn Xuân T, sinh năm 1981;

2.2. Ông Tô Văn B, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp D, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ, liên quan:* Ông Lê Phước D1, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp B, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, bà Huỳnh Kim D trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:

Bà có tham gia 2 dây hui do bà Nguyễn Xuân T và ông Tô Văn B làm đầu thảo cụ thể như sau:

- Dây hui thứ 1: Dây hui 200.000.000 đồng mở ngày 11/5/2021 (ngày 30/3/2021 âm lịch) có 26 chân, bà D tham gia 01 chân mỗi tháng khai 02 lần, bà D đã đóng tiền hui cho vợ chồng ông B, bà T 24 lần, hui mãi ngày 30/4/2022 bà

T và ông B có trách nhiệm trả lại tiền hội cho bà Duyên số tiền là 4.800 000.000 đồng (200.000.000 đồng x 24 lần = 4.800.000 đồng).

- Dây hội thứ 2: Dây hội 200.000.000 đồng khai ngày 24/7/2021 (ngày 15/6/2021 âm lịch) có 26 chân, bà D tham gia 01 chân mỗi tháng khai 02 lần, bà D đã đóng tiền hội cho vợ chồng ông B, bà T 19 lần, hội mãn ngày 12/8/2022 nhưng đến ngày 30/4/2022 bà T tuyên bố vỡ hội. Do đó, vợ chồng bà T và ông B có trách nhiệm trả lại cho bà D là 3.800.000.000 đồng (200.000.000 đồng x 19 lần = 3.800.000.000 đồng). Nay bà D khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Xuân T và ông Tô Văn B trả cho bà tổng cộng số tiền hội của 02 dây hội là 8.600.000.000 đồng.

Bị đơn, bà Nguyễn Xuân T trình bày tại bản tự khai ngày 27/5/2022, như sau: bà T thừa nhận bà D có tham gia hội do bà làm đầu thảo, nhưng số tiền hội bà D đóng cho bà của dây hội mở ngày 11/5/2021 (ngày 30/3/2021 âm lịch) là 3.960.000.000 đồng. Dây hội mở ngày 24/7/2021 (ngày 15/6/2021 âm lịch) là 3.135.000.000 đồng. Tổng cộng, bà T thừa nhận còn nợ bà D tổng số tiền hội là 7.095.000.000 đồng, về trách nhiệm trả nợ bà xác định các dây hội chỉ do bà làm đầu thảo, ông B không biết nên không có nghĩa vụ cùng liên đới trả nợ cho bà D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tô Văn B trình bày: Ông B xác định giao dịch chơi hội giữa vợ ông là bà T với bà D không thông qua ông nên ông không biết. Bà T làm hội là riêng tư, không sử dụng số tiền hội để chi xài trong gia đình, nay ông không đồng ý cùng liên đới với bà T trả số tiền theo yêu cầu khởi kiện của bà D.

Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2022/QĐST-DS ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, quyết định:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn, bà Huỳnh Kim D với bị đơn bà Nguyễn Xuân T, ông Tô Văn B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Phước D1.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự buộc ông Tô Văn B và bà Nguyễn Xuân T cùng có nghĩa vụ trả tiền hội cho bà Huỳnh Kim D và ông Lê Phước D1 số tiền 7.095.000.000 đồng (bảy tỷ không trăm chín mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Về án dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Tô Văn B và bà Nguyễn Xuân T phải chịu toàn bộ số tiền 115.095.000 đồng.

Bà Huỳnh Kim D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà D đã nộp tạm ứng án phí số tiền 58.300.000 đồng theo biên lai thu số 0002326 ngày 17/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được hoàn trả lại toàn bộ số tiền trên.

Các đương sự nộp và nhận số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Ngày 19/5/2023, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu có Công văn số 04/KN-TA, kiến nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với quyết định sơ thẩm nêu trên

Tại quyết định kháng nghị số 65/2023/KN-DS ngày 18/7/2023, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2022/QĐST-DS ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, yêu cầu Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm, hủy Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2022/QĐST-DS ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu và giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Ủy ban Thẩm phán chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 26/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu mở phiên Tòa xét xử sơ thẩm giữa nguyên đơn là bà Huỳnh Kim D với bị đơn bà Nguyễn Xuân T, ông Tô Văn B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Phước D1 (chồng bà D). Theo biên bản phiên tòa sơ thẩm ngày 26/8/2022 ghi nhận sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên tòa thể hiện: bà D, ông D1 và ông B có mặt, còn bà T vắng mặt tại phiên tòa do bà T có yêu cầu vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Đây là trường hợp bị đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt. Lẽ ra, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn mới đúng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đông Hải ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2022/QĐST-DS giữa bà Huỳnh Kim D, ông Lê Phước D1 với ông Tô Văn B, bà Nguyễn Xuân T trong khi bị đơn bà T vắng mặt tại phiên tòa là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2] Mặt khác, tại phiên tòa sơ thẩm tuy bà D, ông D1 và ông B đồng ý thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Theo thỏa thuận ông B đồng ý trả cho bà D và ông D1 số tiền hui là 7.095.000.000 đồng. Trường hợp này, Hội đồng xét xử

sơ thẩm phải căn cứ điểm d khoản 1 Điều 259 Bộ luật tố tụng Dân sự để quyết định tạm ngừng phiên tòa và gửi văn bản cho đương sự vắng mặt (bà T) biết về nội dung các đương sự có mặt đã thỏa thuận được tại phiên tòa. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của Tòa án, nếu đương sự vắng mặt đồng ý hoặc không có ý kiến phản đối với sự thỏa thuận đó thì Hội đồng xét xử ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của đương sự. Nếu đương sự vắng mặt không đồng ý thì Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ để giải quyết vụ án theo thủ tục chung. Như vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm khi chưa thực hiện các thủ tục nêu trên nhưng ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là không đúng.

[3] Ngoài ra, trong thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án tranh chấp nợ hui nêu trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B có Công văn số 304/VPCQCSĐT ngày 08/7/2022, về việc phúc đáp công văn của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải với nội dung: *“Quá trình kiểm tra, xác minh tố giác về tội phạm thì xác định bà Nguyễn Xuân T là chủ hui còn nợ tiền đóng hui của nhiều hui viên (Trong đó có bà Huỳnh Kim D) có dấu hiệu tội phạm”*. Đồng thời, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải không phân công Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và có Công văn số 01/YC-VKS-DS ngày 09/8/2022, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đông Hải tạm đình chỉ giải quyết vụ án, đợi kết quả giải quyết của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B giải quyết trước mới đảm bảo điều kiện giải quyết vụ án này. Hơn nữa hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ban hành quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bà Nguyễn Xuân T theo quy định chung của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Trường hợp này, Thẩm phán thụ lý vụ án căn cứ điểm d khoản 1 Điều 214 Bộ luật tố tụng Dân sự, ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, cần đợi kết quả giải quyết của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B giải quyết trước để Tòa án giải quyết vụ án tranh chấp trên một cách toàn diện, chính xác và đúng quy định pháp luật. Ngoài ra, đây là vụ án do Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ thì phải có đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa được quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng Dân sự. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm vẫn tiến hành việc xét xử và ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, trong khi bị đơn vắng mặt tại phiên tòa là không đúng với những tình tiết khách quan của vụ án, đồng thời thư ký phiên tòa không ký tên vào biên bản phiên tòa là vi phạm khoản 3 Điều 236 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 325; Điều 334; Điều 342; Điều 343 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

1/Chấp nhận kháng nghị số 65/2023/KN-DS ngày 18/7/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Hủy Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2022/QĐST-DS ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, về vụ án “*Tranh chấp nợ hụi*” giữa nguyên đơn là bà Huỳnh Kim D với bị đơn là bà Nguyễn Xuân T, ông Tô Văn B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Phước D1.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

2/Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành quyết định./.

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế & QLKH TAND tối cao
- Chánh án TAND cấp cao (để báo cáo);
- VKSNDCC;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện Đông Hải;
- Chi cục THADS huyện Đông Hải;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu Phòng LTHS, HS, THS. (LML).

**TM.ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Khoa